TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Trịnh Thị Thu H, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Đường L, tổ 28, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Vũ Ngọc L, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Tổ 17, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Ngọc L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào ngày 04/4/2012, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong việc nuôi dạy con chung. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay cả chị H và anh L đều xác định cuộc sống chung không còn hạnh phúc, ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển tâm lý và tính cách của con, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H và anh L là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Ngọc L thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dạy con Vũ Hương G, sinh ngày 12/10/2012, anh L không

phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Con Vũ Hương G cũng có nguyện vọng được ở với chị H. Sự thỏa thuận của chị H và anh L về việc nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản: Chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Ngọc L không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Ngọc L chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Ngọc L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 23/2012 do Ủy ban nhân dân xã M, thành phố T, tỉnh Thái Bình cấp ngày 04/4/2012 không còn giá trị.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Trịnh Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dạy con Vũ Hương G, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2012, anh L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Anh Vũ Ngọc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Ngọc L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền chị H, anh L đã nộp tạm ứng tại biên lai số: 0000140 và biên lai số 0000141 đều ngày 24/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã M, thành phố T, tỉnh Thái Bình. (ĐKKH số 23/2012, quyển số 01, ngày 04/4/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga